

Số: 03/QĐ-TA

Ba Tri, ngày 13 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Đặng Thị Ngọc Duyên

Thư ký phiên họp: Bà Giả Huệ Tiên

Ngày 13 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/QĐ-TA ngày 07 tháng 02 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Bùi Minh T, sinh ngày 02/10/1995. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh.
Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12;

Nguyên quán: xã A, huyện B, tỉnh B;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 185/AB1, ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B;

Nghề nghiệp: không;

Tiền án: không;

Tiền sự: có 02 tiền sự:

- Ngày 28/11/2016, bị Trưởng Công an xã A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 750.000 đồng (Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 02/12/2016), chấp hành nộp phạt xong;

- Ngày 07/4/2017, bị Trưởng Công an xã A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 1.000.000 đồng (Quyết định số 12/QĐ-XPHC ngày 08/4/2017), chưa chấp hành nộp phạt;

Con ông Bùi Minh T, sinh năm 1971 và bà Lê Thị N, sinh năm 1973.

Anh Bùi Minh T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hoàng Đ – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri:* Bà Nguyễn Kim Chúc - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 05/02/2018, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với

anh Bùi Minh T do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Ngày 28/11/2016, Bùi Minh T sử dụng trái phép chất ma túy tại ấp B, xã V, huyện B nên bị Trưởng Công an xã A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 02/12/2016 với số tiền 750.000 đồng.

Ngày 07/4/2017, T lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại ấp A, xã A, huyện B nên bị Trưởng Công an xã A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC ngày 08/4/2017 với số tiền 1.000.000 đồng.

Đến ngày 28/5/2017, T lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại ấp A, xã A, huyện B bị Công an xã A phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính số 14/NNVPHC lúc 15 giờ 50 phút ngày 29/5/2017. Qua kết quả xét nghiệm xác định T có sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine.

Ngày 30/6/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A ban hành Quyết định số 62/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với anh Bùi Minh T với thời hạn 03 (ba) tháng, kể từ ngày 30/6/2017.

Ngày 30/6/2017, T có đơn tự nguyện cai nghiện ma túy tại gia đình và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A chấp nhận ban hành Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 30/6/2017, trong thời hạn 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 30/6/2017.

Tuy nhiên, ngày 21/11/2017, tại xã B, huyện B, tỉnh B, Bùi Minh T lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua xét nghiệm, kết quả anh Bùi Minh T dương tính với Methamphetamine nên đã lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện B có ý kiến: giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với Bùi Minh T, từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục theo luật định. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh T theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Bùi Minh T thừa nhận đã sử dụng ma túy và nghiện ma túy từ năm 2015, thừa nhận những nội dung trong các bản tự khai, bản tường trình, bản cam kết có trong hồ sơ. Đồng thời, thừa nhận đến ngày 21/11/2017 tiếp tục bị Công an xã A lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, Trạm y tế xã A xét nghiệm xác định dương tính với chất Methamphetamine.

XÉT THẤY:

- Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ là các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã của Chủ tịch UBND xã A, biên bản vi phạm hành chính của Công an xã A đối với Bùi Minh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện

ma túy của Trạm y tế xã A, các bản tự khai, bản tường trình, bản cam kết của Bùi Minh T cũng như trình bày của Bùi Minh T tại phiên họp có đủ cơ sở xác định Bùi Minh T sinh năm 1995, cư trú tại ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B sử dụng và nghiện ma túy từ năm 2015, từng hai lần bị xử phạt hành chính và bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã mà vẫn còn nghiện. Trên cơ sở đó đủ căn cứ kết luận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh T đã được Công an xã A; Ủy ban nhân dân xã A; Phòng tư pháp huyện B; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định. Do đó, xét thấy đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính nên được chấp nhận.

Xét anh Bùi Minh T là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính; biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; có 02 tiền sự về hành vi “ sử dụng trái phép chất ma túy” và mặc dù đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng vẫn cố ý tiếp tục sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và vẫn còn nghiện. Hành vi trên của Bùi Minh T đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện một thời gian dài đối với Bùi Minh T là cần thiết để giúp Bùi Minh T từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Bùi Minh T, sinh ngày 02/10/1995; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 185/AB1, ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B; con ông Bùi Minh T, sinh năm 1971 và bà Lê Thị N, sinh năm 1973.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Bùi Minh T được quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động-Thương binh xã hội huyện B phối hợp với Công an huyện B đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện B (1b);
- Công an huyện B (1b);
- UBND xã A (1b);
- Công an xã A (1b);
- Cơ sở Chữa bệnh - Giáo dục - LĐXH thuộc Sở
LĐTBXH tỉnh Bến Tre (1b);
- Anh Bùi Minh T
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên